

Số: 2209/2024/NQ-HĐQT.NCB

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

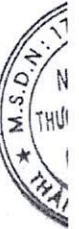
V/v: thông qua kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 199/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2023; số 1003/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/04/2024;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 857/2023/NQ-HĐQT.NCB ngày 13/12/2023; số 1156/2024/NQ-HĐQT.NCB ngày 14/05/2024; số 1180/2024/NQ-HĐQT.NCB ngày 20/5/2024; số 1299/2024/NQ-HĐQT.NCB ngày 10/6/2024; số 1387/2024/NQ-HĐQT.NCB ngày 24/6/2024 và số 1395/2024/NQ-HĐQT.NCB ngày 24/06/2024;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị NCB;
- Căn cứ Công văn số 5939/UBCK-QLCB ngày 16/09/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu riêng lẻ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ Tờ trình Văn phòng HĐQT số 106/2024/TTr-VPHĐQT ngày 26/11/2024 và tài liệu kèm theo;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu số 2208/2024/BBKP-HĐQT ngày 27/11/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu riêng lẻ với các nội dung như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Quốc Dân.
2. Mã cổ phiếu: NVB.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.



4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 5. Số lượng cổ phiếu trước khi phát hành: 560.155.587 cổ phiếu.
 6. Số lượng cổ phiếu chào bán: 620.000.000 cổ phiếu.
 7. Số lượng cổ phiếu đã phân phối: 617.829.164 cổ phiếu, tương ứng 99,65% tổng số cổ phiếu chào bán. Trong đó:
 - Nhà đầu tư trong nước: 617.829.164 cổ phiếu;
 - Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 0 cổ phiếu.
 8. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành thành công theo mệnh giá: 6.178.291.640.000 đồng.
 9. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
 10. Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 6.178.291.640.000 đồng.
 11. Tổng chi phí: 0 đồng. Trong đó:
 - Phí phân phối cổ phiếu: 0 đồng.
 - Chi phí khác: 0 đồng.Chi phí tư vấn của đợt chào bán sẽ được Ngân hàng sử dụng nguồn vốn khác để chi trả, do đó không phát sinh chi phí cho đợt phát hành.
 12. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 6.178.291.640.000 đồng.
 13. Ngày kết thúc đợt phát hành: Ngày 26/11/2024.
 14. Thời gian hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu phát hành bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành, trừ trường hợp việc chuyển nhượng được thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- Điều 2:** Thông qua Danh sách nhà đầu tư tham gia mua cổ phiếu của đợt chào bán tại Phụ lục kèm theo Nghị quyết này. Trong đó, 12 nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo đúng số lượng cổ phần đề nghị mua; 01 nhà đầu tư có văn bản ngày 26/11/2024 thông báo không tham gia mua cổ phần của đợt chào bán này.
- Điều 3:** Thông qua việc thực hiện các thủ tục thay đổi mức vốn điều lệ của NCB với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Điều 4:** Thông qua việc đăng ký cổ phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán

Việt Nam và đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội đối với số cổ phiếu mới phát hành.

Điều 5: Giao Chủ tịch Hội đồng Quản trị triển khai báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ và tiến hành các thủ tục thay đổi mức vốn điều lệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, thông báo thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành, thực hiện thủ tục đăng ký chứng khoán bổ sung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các công việc có liên quan khác để hoàn thành đợt phát hành theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng.

Điều 6: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27/11/2024.

Điều 7: Trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, các Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của NCB./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Tổng giám đốc;
- Lưu VP. HĐQT, BP.VTLT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÙI THỊ THANH HƯƠNG

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA CÁC NHÀ ĐẦU TƯ THAM GIA MUA CỔ PHIẾU ĐỢT CHÀO
BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**

(Đính kèm Nghị quyết số 22.02/2024/NQ-HDQT.NCB ngày 27/11/2024)

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác /Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Đối tượng		Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số cổ phiếu dự kiến được phân phối	Số cổ phiếu thực tế được phân phối ⁽¹⁾	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
			Nhà đầu tư (NĐT) chiến lược/NĐT chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/NĐT trong nước					
1	Lê Thị Thu Hằng		NĐT chuyên nghiệp	Không	11.497.884	47.000.000	47.000.000	58.497.884	4,966%
2	Nguyễn Minh Anh		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	58.500.000	58.500.000	58.500.000	4,966%
3	Nguyễn Đức Anh		NĐT chuyên nghiệp	Không	7.356.806	51.000.000	51.000.000	58.356.806	4,954%

¹ Ghi chú: Tại văn bản số 35/2024/CV-IVAM ngày 26/11/2024, Công ty Quản lý Quỹ Trí Tuệ Việt Nam – hiện đang quản lý Quỹ thành viên Khám Phá Giá Trị Việt Nam, thông báo tới NCB về việc Quỹ Đầu Tư Khám Phá Giá Trị Việt Nam sẽ không tham gia mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ trong đợt này.

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác / Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Đối tượng		Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số cổ phiếu dự kiến được phân phối	Số cổ phiếu thực tế được phân phối ⁽¹⁾	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
			Nhà đầu tư (NĐT) chiến lược/NĐT chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/NĐT trong nước					
4	Bùi Thị Thanh Hương		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	56.329.164	56.329.164	56.329.164	4,782%
5	Dương Thế Bằng		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	58.500.000	58.500.000	58.500.000	4,966%
6	Vương Khả Huân		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	58.500.000	58.500.000	58.500.000	4,966%
7	Vương Khả Nguyễn		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	58.500.000	58.500.000	58.500.000	4,966%

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác / Chứng minh nhân dân/ Thẻ căn cước công dân/ Hộ chiếu	Đối tượng		Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số cổ phiếu dự kiến được phân phối	Số cổ phiếu thực tế được phân phối ⁽¹⁾	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
			Nhà đầu tư (NĐT) chiến lược/ NĐT chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/ NĐT trong nước					
8	Nguyễn Xuân Trường		NĐT chuyên nghiệp	Không	27.744.181	30.000.000	30.000.000	57.744.181	4,902%
9	Nguyễn Hoàng Anh Quân		NĐT chuyên nghiệp	Không	6.388.556	33.500.000	33.500.000	39.888.556	3,386%
10	Lê Thúy Thanh Bình		NĐT chuyên nghiệp	Không	9.282.279	49.000.000	49.000.000	58.282.279	4,948%
11	Vũ Thị Tuyền		NĐT chuyên nghiệp	Không	0	58.500.000	58.500.000	58.500.000	4,966%

TT	Tên nhà đầu tư	Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương khác /Chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu	Đối tượng		Số cổ phiếu sở hữu trước đợt chào bán	Số cổ phiếu dự kiến được phân phối	Số cổ phiếu thực tế được phân phối ⁽¹⁾	Tổng số cổ phiếu sở hữu sau đợt chào bán	Tỷ lệ sở hữu sau đợt chào bán
			Nhà đầu tư (NĐT) chiến lược/NĐT chuyên nghiệp	NĐT nước ngoài/ Tổ chức kinh tế có NĐT nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ/NĐT trong nước					
12	Nguyễn Thị Hoàng Yến		NĐT chuyên nghiệp	Không	37.800	58.500.000	58.500.000	58.537.800	4,969%
13	Quỹ Đầu tư Khám phá Giá trị Việt Nam		NĐT chuyên nghiệp	Không	1.961.300	2.170.836	0	1.961.300	0,166%
Tổng cộng:					64.268.806	620.000.000	617.829.164	682.097.970	57,904%